

Bản án số: 05/2023/HSST  
Ngày 21-02-2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Chuyết

Ông Cao Trung Kiên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/TLST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đinh Phong Đ, sinh ngày: 29 tháng 01 năm 2006; Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Đinh Văn T, sinh năm: 1983; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1986; Cùng nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Gia đình có 04 anh em, Đ là thứ nhất; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ 17/11/2022, bị tạm giam từ ngày 26/11/2022, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Văn T, sinh ngày: 20/8/2006; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con bà Lương Thị M, sinh năm: 1976; Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Hiện đang lao động tự do tại Quảng Ninh. Họ và tên cha: Không xác định được; T là con duy nhất trong gia đình; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ 17/11/2022, bị tạm giam từ ngày 26/11/2022, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Đinh Phong Đ:* Ông: Đinh Văn T, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Đinh Phong Đ:* Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định (có mặt).

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lương Văn T:* Bà Lương Thị M, sinh năm: 1976; Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Hiện đang lao động tự do tại Quảng Ninh (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T:* Bà Đinh Thị Anh Thư - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định (có mặt).

*Bị hại:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân, Đinh Phong Đ nảy sinh ý định đi đến cửa hàng điện thoại giả vờ hỏi mua điện thoại rồi lợi dụng sơ hở của chủ cửa hàng nhanh chóng cầm điện thoại bỏ chạy. Sau đó, Đ rủ Lương Văn T cùng đi thực hiện hành vi với phương thức thủ đoạn như trên thì T đồng ý.

Khoảng 14 giờ ngày 14/11/2022, Đ sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, không đeo biển số chờ T đi đến xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Trên đường đi, Đ nói: “Mày chỉ cần vào quán điện thoại hỏi mua điện thoại giá cao, nhân lúc chủ quán không để ý thì cầm điện thoại bỏ chạy lên xe tao nổ máy đi luôn” thì T đồng ý. Do biết ở thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định có cửa hàng điện thoại “Công C” do ông Nguyễn Văn C làm chủ thường xuyên bán hàng một mình nên Đ điều khiển xe chở T đến cửa hàng này. Khi đến nơi, Đ điều khiển xe qua cửa hàng để quan sát, thấy ông C đang ở cửa hàng một mình, Đ liền quay xe lại đến gần cửa quán rồi dừng lại để T xuống xe. T liền đi bộ vào trong quán còn Đ điều khiển xe đi về hướng UBND xã Trục Đại cách cửa hàng khoảng 50m thì dừng lại. T đi vào trong cửa hàng giả vờ hỏi mua điện thoại và nói: “Cho cháu xem chiếc điện thoại Iphone 8” thì ông C nói: “Chỉ còn Iphone 7 Plus thôi cháu”. Lúc này, anh Đỗ Văn T1 sinh năm 1976 ở xóm 5, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định là người quen đang ngồi chơi ở cửa hàng, thấy vậy liền đi lại chỗ T rồi lấy trong người ra 01 chiếc điện thoại Iphone Xsmax màu đen đưa cho T và nói: “Mày có lấy con này không chú để lại cho”, T cầm chiếc điện thoại xem qua một lượt rồi trả lại cho anh T1 và nói: “Cháu không có tiền” rồi đi ra ngoài đến chỗ Đ đang đợi, nói: “Không được rồi, đi rồi tý quay lại”. Sau đó, Đ chở T đi lòng vòng trên các tuyến đường

khu vực xã Trục Thắng và Trục Đại. Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, Đ tiếp tục chở T quay lại cửa hàng điện thoại "Công C". Khi đi qua thấy ông C vẫn đang ở trong cửa hàng một mình, Đ liền quay xe lại gần cửa hàng để T xuống xe đi vào cửa hàng, còn Đ tiếp tục điều khiển xe đi qua cửa hàng khoảng 50m rồi dừng xe đứng lại chờ T. T đi vào gặp ông C giả vờ hỏi mua chiếc điện thoại Iphone Xsmax màu đen của anh T1 trước đó, ông C nói: "Không còn, chỉ còn Iphone 7 Plus thôi", T nói: "Cho cháu xem Iphone 7 cũng được". Ông C đi ra quầy tủ kính lấy 02 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus một chiếc vỏ màu đen, một chiếc vỏ màu hồng đưa cho T xem. T cầm kiểm tra, xem hai chiếc điện thoại trên một lúc rồi nói bộ nhớ hai chiếc điện thoại Iphone 7 thấp và muốn mua chiếc điện thoại Iphone Xsmax màu đen của anh T1. Ông C hỏi: "Có lấy không để chú gọi người ta mang đến cho" vừa nói ông C vừa đi vào trong nhà tìm điện thoại để gọi cho anh T1. Thấy ông C đi vào trong nhà, T liền cầm theo 02 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus chạy ra ngoài đường rồi nhảy lên xe máy để Đ phóng đi. Phát hiện thấy T cầm theo 02 chiếc điện thoại bỏ chạy ra ngoài, ông C liền đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó, Đ chở T đi về nhà ở xã H. Khi về đến nhà, thấy 02 chiếc điện thoại Iphone 7 plus vừa cướp giật được còn sử dụng tốt nên T đưa cho Đ chiếc điện thoại Iphone 7 plus vỏ màu đen còn T lấy chiếc điện thoại Iphone 7 Plus vỏ màu hồng để sử dụng.

Sau khi bị T cướp giật 02 chiếc điện thoại. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 14/11/2022 ông Nguyễn Văn C làm đơn trình báo đến Công an xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

#### ***Vật chứng thu giữ:***

Đinh Phong Đ và Lương Văn T tự giác giao nộp 02 (hai) chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus một chiếc vỏ màu đen, một chiếc vỏ màu hồng.

Thu giữ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu trắng đen bạc, mang biển kiểm soát 18F1 - 328.74 là phương tiện Đ và T sử dụng để đi cướp giật tài sản.

Bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 21/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trục Ninh xác định: 02 (hai) chiếc điện thoại Iphone 7 Plus một chiếc vỏ màu đen, một chiếc vỏ màu hồng tại thời điểm ngày 14/11/2022, trị giá mỗi chiếc là 1.700.000 đồng. Tổng trị giá hai chiếc điện thoại là 3.400.000 đồng.

#### ***Xử lý vật chứng:***

Đối với 02 (hai) chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus một chiếc vỏ màu đen, một chiếc vỏ màu hồng: sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn C để quản lý.

01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu trắng đen bạc, mang biển kiểm soát 18F1 - 328.74: là tài sản của anh Mai Quang H, sinh năm 2004 ở xóm 2, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Anh H cho Đ mượn để làm phương tiện đi lại, anh H không biết việc Đ sử dụng để cướp giật tài sản. Sau khi xác minh, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H để quản lý, sử dụng.

*Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra ông C đã nhận lại 02 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại cơ quan điều tra Đinh Phong Đ và Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Cáo trạng số 02/KSĐT ngày 03 tháng 02 năm 2023, VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố các bị cáo Đinh Phong Đ và Lương Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 BLHS.

Tại phiên tòa:

\* Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Các bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

\* Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáo Đinh Phong Đ và Lương Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 BLHS.

Xử phạt: Đinh Phong Đ từ 15 đến 18 tháng tù

Xử phạt: Lương Văn T từ 12 đến 15 tháng tù

Trách nhiệm dân sự không đặt ra.

\* Những người đại diện theo pháp luật của các bị cáo Đinh Phong Đ và Lương Văn T đều có ý kiến: Các bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nhận thức còn hạn chế, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

\* Các trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Đinh Phong Đ và Lương Văn T đều có ý kiến:

- Về tội danh: Nhất trí như Cáo trạng của Đại diện VKS nhân dân huyện Trực Ninh đã truy tố đối với các bị cáo Đinh Phong Đ và Lương Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về hình phạt: Các Bị cáo Đinh Phong Đ và Lương Văn T khi phạm tội đều ở độ tuổi vị thành niên nên nhận thức còn hạn chế. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về những hành vi mà các bị cáo đã gây ra; Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho người bị

hại 01 triệu đồng; Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các trợ giúp viên bào chữa cho các bị cáo đề nghị với HĐXX; Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 91 BLHS đối với người chưa thành niên phạm tội. Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Đ đề nghị với HĐXX cho Đ được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Lương Văn T đề nghị với HĐXX; Áp dụng thêm Điều 54 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

Các bị cáo Đinh Phong Đ và Lương Văn T đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Trực Ninh, Điều tra viên, VKSND huyện Trực Ninh, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như; Biên bản ghi lời khai của người bị hại; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 14/11/2022, tại cửa hàng của ông Nguyễn Văn C ở thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, Đ đứng ngoài nổ xe máy chờ sẵn, T vào trong cửa hàng vờ hỏi mua 02 điện thoại di động Iphone 7 Plus, sau khi nhận 02 điện thoại từ tay ông C, T giả vờ xem rồi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông C, T đã cầm 02 chiếc điện thoại trên chạy ra xe Đ đang chờ sẵn, nhanh chóng tẩu thoát nhằm chiếm đoạt hai chiếc điện thoại trên có tổng trị giá 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh đã truy tố đối với các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân. Để đảm bảo trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Tuy vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân các bị cáo, khi thực

hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều là người chưa thành niên, nên cần áp dụng Điều 91 BLHS.

Trong vụ án này, Đinh Phong Đ là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị phương tiện để thực hiện tội phạm xếp vai trò số 1; Lương Văn T là người trực tiếp thực hiện tội phạm xếp vai trò thứ 2.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho người bị hại; Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy. Cần phải tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm Dân sự: Ông Nguyễn Văn C đã nhận lại 02 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus nêu trên và tiền bồi thường thêm của gia đình các bị cáo, ngoài ra ông C không yêu cầu các khoản tiền nào khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Phong Đ và Lương Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đinh Phong Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022.

Xử phạt Lương Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022.

2. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày; Các bị cáo Đinh Phong Đ và Lương Văn T có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; bị hại ông Nguyễn Văn C vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã nơi cư trú của các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Thu**